

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/DSST.

Ngày: 11-9-2020.

V/v: “*tranh chấp hợp đồng  
tín dụng*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phương Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Hồng Hạnh.

2. Ông Phan Thanh Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Phúc Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2020/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.**

Trụ sở: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ chi nhánh: 95-97-99, Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt Hoàng (Giấy ủy quyền số 1363/2020/UQ-CNCT ngày 28/5/2020).

*Bị đơn:* Ông **Võ Hoàng D**, sinh năm 1959. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp T, TT Thới Lai, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày và yêu cầu:*

Ngày 19/5/2017, ông Võ Hoàng D ký Hợp đồng tín dụng số LD1713900580 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín để vay: 60.000.000 đồng; Mục đích vay: tiêu dùng; Thời hạn vay: 24 tháng; Lãi suất 7,92%/năm (góp đều); Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn; Ngày 01/8/2017, ông Võ Hoàng D ký tiếp hợp đồng mở thẻ tín dụng (Giấy đề nghị cấp Thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản

Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ của ngân hàng), ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông D với hạn mức là 15.000.000 đồng, lãi suất 2,15%/tháng.

Hình thức vay: không có thế chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Võ Hoàng D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã nhiều lần liên hệ đôn đốc, yêu cầu ông D trả nợ nhưng ông D vẫn không chịu trả.

Tạm tính đến ngày 11/9/2020, ông Võ Hoàng D còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 57.606.036 đồng (trong đó nợ gốc: 36.991.564 đồng, nợ lãi trong hạn: 6.944.696 đồng, lãi quá hạn: 13.669.776 đồng). Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông Võ Hoàng D có trách nhiệm trả số nợ trên cho ngân hàng.

Ngoài ra ông Võ Hoàng D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số LD1713900580 ngày 19/5/2017 và Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 01/8/2017 kể từ ngày 12/9/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

*Tại phiên tòa hôm nay:* Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đã được Tòa án thực hiện các biện pháp tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Võ Hoàng D thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do bị đơn ông Võ Hoàng D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông D là phù hợp.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 19/5/2017, ông Võ Hoàng D có ký Hợp đồng tín dụng số LD1713900580 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín để vay: 60.000.000 đồng; Mục đích vay: tiêu dùng; Thời hạn vay: 24 tháng; Lãi suất 7,92%/năm (góp đều); Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn; Ngày 01/8/2017, ông Võ Hoàng D ký tiếp hợp đồng mở thẻ tín dụng (Giấy đề nghị cấp Thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ của ngân hàng), ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông D với hạn mức là

15.000.000 đồng, lãi suất 2,15%/tháng. Ông Võ Hoàng D đã ký giấy nhận nợ ngày 19/5/2017 xác nhận đã nhận số tiền vay 60.000.000 đồng bằng hình thức nhận tiền mặt, vay không có thế chấp.

Như vậy, có căn cứ xác định quan hệ vay tài sản bằng hình thức tín chấp giữa ông Võ Hoàng D với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo quy định tại Điều 344, 345 và Điều 463 Bộ luật Dân sự.

Từ khi giao kết hợp đồng đến nay, ông D chỉ thanh toán được một phần nợ gốc và lãi. Ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, buộc bị đơn ông Võ Hoàng D có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ theo Hợp đồng tín số LD1713900580 ngày 19/5/2017 và hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 01/8/2017 cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Võ Hoàng D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 344, 345, 463, 466 Bộ Luật dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2. Buộc bị đơn ông Võ Hoàng D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 11/9/2020 là 57.606.036 đồng (Năm mươi bảy triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn không trăm ba mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc: 36.991.564 đồng (Ba mươi sáu triệu chín trăm chín mươi một nghìn năm trăm sáu mươi bốn đồng), nợ lãi trong hạn: 6.944.696 đồng (Sáu triệu chín trăm bốn mươi bốn

ngàn sáu trăm chín mươi sáu đồng), lãi quá hạn: 13.669.776 đồng (Mười ba triệu sáu trăm sáu mươi chín ngàn bảy trăm bảy mươi sáu đồng).

Ông Võ Hoàng D còn chịu tiền lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD1713900580 ngày 19/5/2017 và hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 01/8/2017, kể từ ngày 12/9/2020 cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Võ Hoàng D phải chịu số tiền là 2.880.000 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại 1.242.231 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn hai trăm ba mươi một đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 015449 ngày 15/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**- Nơi nhân:**

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

***TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa***

**Trần Thị Phương Anh**